

Số: 81/QĐST-DS

Cao Bằng, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn H.

2. Ông Trịnh Văn P.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: số 21/2023/TLST-DS ngày 13/4/2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng L;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà LP, đường Q, phường TT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T1 – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng L

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lưu Bí M - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng L

Địa chỉ: Số 40, phố Đ, phường g, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Người được ủy quyền lại: Bà Giáp Thị L1 – Phó Giám đốc Ngân hàng L

- *Bị đơn:* Bà Nông Thị H.

Địa chỉ: Tổ 0, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nông Thị ;

Địa chỉ: Tổ 0, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nông Thị H phải trả cho Ngân hàng L theo: Hợp đồng tín dụng số HDTD2502022312 ngày 09/6/2022, Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử

dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 15/6/2022, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 28/9/2023 là: 2.626.057.039 đồng, nợ lãi: 332.875.262 đồng (tính đến ngày 28/9/2013). Cụ thể:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD2502022312 ngày 09/6/2022: Nợ gốc: 2.250.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 77.741.096 đồng; Nợ lãi quá hạn: 230.461.644 đồng; Lãi phạt: 5.067.547 đồng.

+ Thẻ tín dụng quốc tế VISA: Nợ gốc: 43.181.777 đồng; Nợ lãi: 19.604.795 đồng.

- Phương thức thanh toán: 01 lần.

- Thời hạn phải thanh toán: 29/10/2023;

Ngoài số tiền trên bà Nông Thị H còn phải tiếp tục trả lãi cho ngân hàng theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt chậm trả được quy định trong các Hợp đồng tín dụng số HDTD2502022312 ngày 09/6/2022, Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 15/6/2022, từ ngày 29/9/2023 đến khi thanh toán hết toàn bộ dư nợ cho ngân hàng.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Sau khi hết thời hạn thanh toán, nếu bà Nông Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng L có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp HĐTC250202257 ngày 09/6/2022 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đối với thửa đất số: 37d, tờ bản đồ số 19, diện tích 100.0m², địa chỉ: xóm KC (nay là tổ 0), phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 924336, số vào sổ cấp GCN: CH00486, do UBND thành phố C, tỉnh Cao Bằng cấp ngày 16/8/2014 cho bà Nông Thị P (có sơ đồ kèm theo).

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi theo các Hợp đồng nêu trên thì bà Nông Thị H phải tiếp tục trả cho Ngân hàng phần nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ.

2.3. Về chi phí tố tụng:

Bà Nông Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 5.521.000đ (Năm triệu năm trăm hai mươi một nghìn đồng). Trong đó, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.400.000 đồng; chi phí đo đạc là 3.121.000 đồng (theo Hợp đồng dịch vụ số 120/2023/HDDV của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên Môi trường tỉnh Cao Bằng).

Hoàn trả cho Ngân hàng L số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp là 5.521.000đ (Năm triệu năm trăm hai mươi một nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận tiền ngày 07/07/2023.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nông Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền là 84.521.140 đồng (*Tám mươi tư triệu năm trăm hai mươi một nghìn một trăm bốn mươi đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.930.000đ (Ba mươi tám triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003372 ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP C;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADSTP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị T